KÝ HIỆU, MÃ LOẠI ĐẤT

STT	Loại đất	Mã
1	**Đất nông nghiệp**	**NNP**
1.1	Đất trồng lúa	LUA
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX
1.7	Đất nuôi trồng thuỷ sản	NTS
1.8	Đất nông nghiệp khác	NKH
2	**Đất phi nông nghiệp**	**PNN**
2.1	Đất quốc phòng	CQP
2.2	Đất an ninh	CAN
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK
2.4	Đất khu chế xuất	SKT
2.5	Đất cụm công nghiệp	SKN
2.6	Đất thương mại, dịch vụ	TMD
2.7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC
2.8	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh	DHT
2.10	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT
2.11	Đất danh lam thắng cảnh	DDL
2.12	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS
2.17	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG
2.18	Đất cơ sở tôn giáo	TON
2.19	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD
2.20	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX
2.21	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH
2.22	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV
2.23	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN
2.24	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON
2.25	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC
2.26	Đất phi nông nghiệp khác	PNK
3	**Đất chưa sử dụng**	**CSD**

* Ghi chú: Ký hiệu, mã loại đất được quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Phụ lục

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN VĂN LÃNG

(Kèm theo Quyết định số: 1259/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: m²

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, thị trấn)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến sử dụng từ các loại đất	Ghi chú
1	Dự án đường tuần tra biên giới tỉnh Lạng Sơn/Quân khu I (Giai đoạn 2021-2025)	Các xã: Thanh Long, Thụy Hùng, Trùng Khánh	Quyết định số 15/QĐ-bqp ngày 01/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt dự án	301.000,0	LUA (700,0), HNK (3.100,0), CLN (3.000), RPH (180.000), NTS (100,0), CQP (100,0), SKC (1.000,0), DGT (112.500,0), SON (500,0)	Điều chỉnh tên, quy mô, địa điểm thực hiện dự án và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh
2	Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT (quy mô 60,8ha)	Xã Tân Mỹ	Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT	522.300,0	LUA (90.000); BHK (23.100); CLN (229.100); ONT (16.100); NTS (10.400); RSX (153.600)	Điều chỉnh tên dự án và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh
3	Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP, quy mô 166,7ha)	Thị trấn Na Sầm, các xã: Hoàng Việt, xã Bắc Việt, xã Tân Mỹ	Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP)	1.000.000,0	LUA (248.000); BHK (130.000); CLN (280.000); ONT (28.000); ODT (2.000); NTS (12.000); RSX (300.000);	Điều chỉnh tên, quy mô dự án và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh
4	Đường dây 35kV đấu nối từ nhà máy thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) vào thanh cái 35kV trạm biến áp 110kV Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn	Các xã: Tân Mỹ, Hoàng Việt, Hồng Thái	Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn	1.310,0	CLN (100,0); BHK (100,0); LUA (110,0), ONT (100,0); RSX (500,0), BCS (100,0); SKC (100,0); SON (100,0); DGT (100,0)	Điều chỉnh tên, quy mô dự án và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, thị trấn)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến sử dụng từ các loại đất	Ghi chú
5	Nâng cao năng lực mạch vòng Đồng Đăng - Đồng Mỏ và độ tin cậy cung cấp điện khu vực 03 huyện Văn Lãng, Tràng Định, Bình Gia	Các xã; Tân Mỹ, Hoàng Việt và thị trấn Na Sầm	Quyết định số 701/QĐ-PCLS ngày 10/7/2021 của Công ty điện lực Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình	1.110,0	LUA (300), HNK (140), CLN (50), RSX (170), CSD (50); DGT (200); ONT (50); SKC (50); NTD (50); NTS (50)	Điều chỉnh quy mô dự án, loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh
6	Cấy TBA CQT giảm bán kinh, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Văn Lãng, Tràng Định năm 2023	Các xã: Hồng Thái, Tân Thanh, Hoàng Việt, Tân Mỹ, Bắc Việt, Hội Hoan	Quyết định số 1037/QĐ-PCLS ngày 20/12/2022 của Công ty điện lực Lạng Sơn về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cấy TBA CQT giảm bán kính, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Văn Lãng, Tràng Định năm 2023	600,0	LUC (100); HNK (150); CLN (50); RST (150); DGT (150)	Điều chỉnh tên, quy mô dự án và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh
7	Công trình đường dây 110KV từ TBA 220KV Lạng Sơn - Đồng Đăng (Mạch 2).	Xã Tân Mỹ	Quyết định số 1258/QĐ-EVNNPC ngày 2/6/2021 của Tổng công ty điện lực Miền Bắc	1.900,0	LUA (100); CLN (146); BHK (925); RSX (729)	Điều chỉnh tên, quy mô và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh
8	Cải tạo, sửa chữa sân thể thao Nà Cưởm tại khu 8, thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng	Thị trấn Na Sầm	Quyết định 3380/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND huyện Văn Lãng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa sân thể thao Nà Cưởm tại khu 8, thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng	20.206,0	BHK (2.022); CLN (1.317); DGD (11); DTT (4.986); TIN (10.297); DGT (1.484); DTL (35); BCS (54)	Điều chỉnh tên, quy mô dự án và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh
9	Khu dân cư Tân Thanh (Khu I)	Xã Tân Thanh	Danh mục thu hút vốn đầu tư của tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2022 - 2025 QĐ 2222/QĐ-UBND ngày 13/11/2021 của UBND tỉnh	101.800	LUA (37.100); HNK (2.800); CLN (5,500); RSX (29.000); NTS (5.700); DGT (12.900); DTL (600); ONT (2.800); DYT (500), SON (1.300); CSD (3.600)	Điều chỉnh tên, quy mô dự án, loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, thị trấn)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến sử dụng từ các loại đất	Ghi chú
10	Khu dân cư Tân Thanh (Khu II)	Xã Tân Thanh	Quyết định 140/QĐ-BQLKKTCK ngày 20/11/2023 của Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư Tân Thanh (Khu II)	69.600	LUA (14.600); HNK (18.100); CLN (16.600); NTS (2.700); ONT (1.900); DGT (4.300); DTL (4.400); CSD (7.000)	Điều chỉnh tên, quy mô dự án, loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh
11	Dự án xây dựng khu đô thị phía nam thị trấn Na Sầm	Khu 5, 6, 7, thị trấn Na Sầm	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND huyện Văn Lãng về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị phía Nam thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng	174.000,0	LUA (119.000,0); BHK (23.500); CLN (1.800); ODT (3.500); NTS (400,0); DGT (20.300); SON (2.900,0); DGD (400,0); DTL (600); NTD (200,0); DCS (1.400,0)	Điều chỉnh quy mô dự án và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh
12	Hệ thống trạm bơm điện Bản Chúc huyện Văn Lãng, Văn Quan	Các xã: Nhạc Kỳ, Hồng Thái	Quyết định số 736a/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Hệ thống trạm bơm điện Bản Chúc, huyện Văn Lãng, Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	36.000,0	LUA (7.000); BHK (8.800); CLN (2.800); ONT (900); RSX (9.100); NTS (300); NTD (100); DCS (2.600); DGT (2.500); DTL (200); SON (1.700)	Điều chỉnh quy mô dự án và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh
13	Trạm trung chuyển thu gom rác thải sinh hoạt trước khi vận chuyển đến nơi xử lý	Thị trấn Na Sầm	Công văn số 01/CTTĐ ngày 11/7/2022 của Công ty TNHH MTV Tâm Đức LS	500,0	LUA (500)	Điều chỉnh quy mô dự án, loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19/4/2023 của HĐND tỉnh
14	Hạ tầng kỹ thuật khu đất Ao cạn khu V (nay là khu 3), thị trấn Na Sầm	Thị trấn Na Sầm	Quyết định 3519/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện Văn Lãng phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo KTKT xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu đất ao cạn (Khu III), thị trấn Na Sầm (lần 3)	3.362,0	ODT (620,0); HNK (2.742,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, thị trấn)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến sử dụng từ các loại đất	Ghi chú
15	Thuỷ điện Đèo Khách, xã Bắc Việt, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng (quy mô 291,37ha)	Xã Bắc Việt, xã Bắc Hùng	Quyết định số 1861/QĐ/UBND ngày 27/9/2019 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Thủy điện Đèo Khách, xã Tân Việt, huyện Văn Lãng	100.000,0	LUA (5.500,0); HNK (8.000,0); CLN (4.500,0); RSX (40.000,0); ONT (1.500,0); NTS (1.000,0); DGT (1.500,0); SON (15.000,0); DCS (23.000,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
16	Cải tạo lưới điện hạ thế nông thôn các xã Thành Hòa, Bắc La, Tân Tác, Hồng Thái, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn năm 2023	Các xã: Thành Hòa, Bắc La, Tân Tác, Hồng Thái	Công văn 1108/PCLS đăng ký danh mục lưới điện hạ áp nông thôn (2024)	500,0	LUA (180,0); HNK (100,0); CLN (100,0); RSX (50,0); ODT (20,0); ONT (50,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
17	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 35kV Khu vực Bình Gia, Văn Quan, Văn Lãng, Tràng Định theo phương án đa chia đa nối (MDMC) năm 2024	Xã Gia Miễn	Quyết định 1296/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024	300,0	LUA (80,0); HNK (80,0); CLN (60,0); RSX (50,0); ONT (30,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
18	Cải tạo đường dây 35kV nâng cao năng lực mạch vòng 371E13.9 - 377E13.6 Văn Lãng – Tràng Định năm 2024	Xã Gia Miễn	Công văn 1098/PCLS-QLDA+KT ngày 26/5/2023 v/v đăng ký danh mục ĐTXD công trình mạch vòng, đa chia - đa nối năm 2024	330,0	LUA (80,0); HNK (50,0); CLN (50,0); RSX (50,0); ONT (50,0); CSD (50,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
19	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 35kV Khu vực Bình Gia, Văn Quan, Văn Lãng, Tràng Định theo phương án đa chia đa nối (MDMC) năm 2024	Xã Gia Miễn	Công văn 1098/PCLS-QLDA+KT ngày 26/5/2023 v/v đăng ký danh mục ĐTXD công trình mạch vòng, đa chia - đa nối năm 2024	650,0	LUA (100); BHK (100); CLN (100); RSX (50); DCS (50); NTD (50); DGT (50); ONT (50); SKC (50); NTS (50)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
20	Cải tạo đường dây 35kV nâng cao năng lực mạch vòng 371E13.9 - 377E13.6 Văn Lãng – Tràng Định năm 2024	Các xã: Bắc Hùng, Bắc Việt, Trùng Khánh	Công văn 1098/PCLS-QLDA+KT ngày 26/5/2023 v/v đăng ký danh mục ĐTXD công trình mạch vòng, đa chia - đa nối năm 2024	990,0	LUA (320); BHK (120); CLN (50); RSX (50); DCS (50); NTD (50); DGT (200); ONT (50); SKC (50); NTS (50)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, thị trấn)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến sử dụng từ các loại đất	Ghi chú
21	Cấy TBA CQT giảm bán kính, giảm tổn thất điện năng khu vực các huyện Lộc Bình, Đình Lập, Văn Lãng, Tràng Định năm 2025	Xã Tân Thanh	Công văn 438/PCLS-KT+QLDA ngày 08/3/2024 v/v đăng ký danh mục ĐTXD công trình lưới điện THA năm 2025	850,0	LUA (100); BHK (100); CLN (100); RSX (100); DCS (50); NTD (20); DGT (120); ONT (110); SKC (50); NTS (100)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
22	Nước sinh hoạt thôn Vạn Xuân, xã Bắc Việt	Xã Bắc Việt	Công văn số 244/TTN-QLDA-KT ngày ngày 13/10/2023 của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Lạng Sơn	40,0	RSX (40,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
23	Khu tái định cư phục vụ Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị -Chi Lăng theo hình thức BOT (Khu dân cư nông thôn mới Cốc Nam; Khu dân cư nông thôn mới Nà Lẹng)	Xã Tân Mỹ	Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT	39.000,0	BHK (5.000,0); CLN (8.000,0); ONT (2.500); RSX (23.500,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
		Xã Tân Mỹ		30.000,0	LUA (8.000,0); BHK (8.500,0); CLN (6.000,0); ONT (1.000,0); RSX (6.500,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
24	Khu tái định cư phục vụ Dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (Khu dân cư nông thôn mới Nà Phai, xã Hoàng Việt; Khu dân cư trung tâm xã Bắc Việt)	Xã Hoàng Việt	Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP)	25.000,0	LUA (1.000,0); BHK (2.200,0); CLN (12.800,0); ONT (1.000,0); RSX (8.000,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
		Xã Bắc Việt		10.000,0	RSX (10.000,0)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, thị trấn)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến sử dụng từ các loại đất	Ghi chú
25	Xử lý sạt lở tại Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở xã Nhạc Kỳ, huyện Văn Lãng	Xã Nhạc Kỳ	Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND huyện Văn Lãng Ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp cho Công trình: Xử lý sạt lở tại Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở xã Nhạc Kỳ, huyện Văn Lãng	4.450,0	LUA (40); BHK (1.940); CLN (1.260); RSX (1.210)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
Tổng cộng: 25 dự án				**2.445.798,0**		